# BÀI 8. BẢO VỆ VÀ KHAI THÁC TÀI NGUYÊN RỪNG

**(Thời lượng: 2 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Sau bài học này, HS sẽ:

– Mô tả được một số biện pháp bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng phổ biến.

– Đề xuất được biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng.

**2. Năng lực**

*Năng lực chung:*

Lựa chọn được nguồn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm về các phương thức khai thác và bảo vệ tài nguyên rừng

*Năng lực riêng:*

- Trình bày được một số biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng.

- Mô tả được một số phương thức khai thác tài nguyên rừng phổ biến.

- Đề xuất được biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng.

**3. Phẩm chất**

Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ rừng và ý thức trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

### Đối với giáo viên

- Tranh ảnh, video về các biện pháp bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng ở Việt Nam và trên thế giới.

Video 1: Tài nguyên rừng

<https://www.youtube.com/watch?v=b4yQb5nEJas&t=2s>

Video 2: 400 nhà khoa học kêu gọi bảo vệ môi trường.

<https://www.youtube.com/watch?v=SuzXHUoFON8>

- Máy chiếu projector, máy tính xách tay.

- SGK và SGV Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thuỷ sản.

- Phiếu học tập: **Mô tả một số phương thức khai thác tài nguyên rừng phổ biến**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phương thức** | **Đặc điểm cơ bản** |
| 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |

* 1. **Đối với học sinh**

Đọc trước bài học trong SGK; tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến biện pháp bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**

Khởi động, thu hút sự chú ý, và giới thiệu chủ đề bài học.

**b. Nội dung:**

* Giáo viên cho học sinh xem đoạn video sau:

<https://www.youtube.com/watch?v=b4yQb5nEJas&t=2s>

* Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm tìm ra và trình bày các tài nguyên từ v đã xem.
* Các nhóm sẽ liệt kê và phân tích nhanh lợi ích của các tài nguyên đó.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về vai trò của tài nguyên rừng đối với con người và môi trường.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho HS xem video về tài nguyên rừng.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Phân tích lợi ích của các tài nguyên rừng.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát, thảo luận và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV mời đại diện 1 – 2 HS trả lời câu hỏi

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Giáo viên nêu vấn đề về sự suy giảm tài nguyên rừng và tầm quan trọng của việc bảo vệ rừng.

- Dẫn dắt HS vào nội dung chính bài học:BÀI 8. BẢO VỆ VÀ KHAI THÁC TÀI NGUYÊN RỪNG

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

#### Hoạt động 1: Tìm hiểu một số biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng

a. Mục tiêu: Giúp HS trình bày được một số biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng phổ biến.

**b. Nội dung:**

**-** GV cho học sinh xem đoạn video <https://www.youtube.com/watch?v=SuzXHUoFON8> và khai thác thông tin mục 1, kết hợp quan sát Hình 8.1, 8.2 SGK tr.38, 39 để thực hiện các yêu cầu:

+ Vì sao nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, đã thực hiện lệnh đóng cửa rừng tự nhiên?

+ Đưa ra cảm nhận sau khi xem video và nêu một vài biện pháp bảo vệ rừng.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS về các biện pháp bảo vệ rừng.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, liên hệ thực tế và trả lời câu hỏi:  + Vì sao nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, đã thực hiện lệnh đóng cửa rừng tự nhiên?  + Đưa ra cảm nhận sau khi xem video và nêu một vài biện pháp bảo vệ rừng.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát video, hình 8.1, 8.2 SGK, đọc thông tin mục 1, để tìm hiểu về các biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng, thảo luận, hoàn thành phiếu học tập và trả lời các câu hỏi.  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 1-2 nhóm HS trình bày trước lớp lần lượt các nội dung sau:  + *Các biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng*  - GV yêu cầu các nhóm lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức về một số biện pháp bảo vệ rừng.  - GV chuyển sang nội dung mới. | 1. Một số biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng - Tăng cường công tác tuyên truyền → nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng của người dân.  - Tăng cường lực lượng tuần tra → ngăn chặn các hành vi gây suy thoái tài nguyên rừng.  - Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng.  - Duy trì và củng cố các khu bảo tồn thiên nhiên → bảo tồn hệ sinh thái rừng.  - Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế quản lý → hiệu quả, khả thi trong bảo vệ rừng.  - Tăng cường trồng cây xanh → tăng độ che phủ của rừng. |

**Hoạt động 2. Tìm hiểu một số phương thức khai thác rừng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS trình bày được các phương thức khai thác trắng, khai thác dần, khai thác chọn.

**b. Nội dung:** GV chia lớp thành 3 nhóm, thực hiện phương pháp mảnh ghép, hướng dẫn HS khai thác thông tin mục 2 và trả lời câu hỏi: *Nêu khái niệm và đặc điểm của các phương thức khai thác rừng? Các biện pháp để phục hồi lại rừng sau khai thác?*

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS trong Phiếu học tập về khái niệm và đặc điểm của các phương thức khai thác rừng và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 3 nhóm tìm hiểu 3 phương thức khai thác rừng- thực hiện phương pháp mảnh ghép trong thời gian 7 phút,( phát thẻ số cho các thành viên trong các nhóm), đọc thông tin mục 2, kết hợp quan sát Hình ảnh, video và trả lời câu hỏi:  *Nêu khái niệm và đặc điểm của các phương thức khai thác rừng?Các biện pháp để phục hồi lại rừng sau khai thác?*  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nhận thẻ số, di chuyển về nhóm mới theo số thẻ, hoạt động theo nhóm mới. Quan sát hình ảnh, video, đọc thông tin mục 2, để tìm hiểu về các phương thức khai thác rừng. Sau thời gian qui định, HS di chuyển về nhóm ban đầu, tổng hợp nội dung .  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm HS trình bày trước lớp lần lượt các nội dung sau:  + *Khái niệm* các *phương thức khai thác rừng*  *+ Đặc điểm của phương thức khai thác rừng*  *+ Các biện pháp để phục hồi lại rừng sau khai thác?*  - GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức về các phương thức khai thác rừng.  - GV chuyển sang nội dung mới. | **2. Phương thức khai thác rừng**  **2.1. Khai thác trắng( chặt trắng)**  **Đặc điểm**: Chặt toàn bộ cây không phân biệt loài/kích thước.  **Tác động**:   * Thay đổi đặc tính đất. * Gây xói mòn. * Giảm đa dạng sinh học. * Hồi phục lâu (hơn 10 năm).   **Tái sinh**: Tái sinh nhân tạo, rừng mới đều tuổi.  **2.2. Khai thác dần( chặt dần)**  **Đặc điểm**:   * Chặt toàn bộ cây thành thục trong nhiều lần. * Rừng mới hình thành trong quá trình khai thác.   **Tác động**:   * Cây che phủ đất liên tục. * Bảo vệ đất tốt hơn chặt trắng.   **Tái sinh**:   * Tái sinh song song với khai thác. * Rừng mới khép tán ngay.   **2.3. Khai thác chọn ( chặt chọn)**  **Đặc điểm:**   * Chặt cây già, kém phẩm chất. * Giữ cây non, phẩm chất tốt.   **Tác động:**   * Không phơi trống đất. * Hạn chế xói mòn. * Tiểu hoàn cảnh ít xáo trộn.   **Tái sinh:**   * Không có thời kỳ tái sinh rõ ràng. * Gắn với tái sinh tự nhiên. * Rừng hình thành khác tuổi. * Duy trì cấu trúc nhiều tầng. |

#### Hoạt động 3: Đề xuất được biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng

a. Mục tiêu: Giúp HS đề xuất được biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng phổ biến.

**b. Nội dung:**

**-** GV cho học sinh xem đoạn video <https://www.youtube.com/watch?v=XyKsgH1FF_4> và yêu cầu trả lời câu hỏi:

+ Người thầy giáo trong đoạn video đã làm gì để thay đổi nhận thức của những đứa trẻ?

+ Em hãy đưa ra một ý kiến để nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, xem video và trả lời câu hỏi:  + Người thầy giáo trong đoạn video đã làm gì để thay đổi nhận thức của những đứa trẻ?  + Em hãy đưa ra một ý kiến để nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng.  **Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát video, thảo luận và trả lời các câu hỏi.  - GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**  - Mỗi nhóm trình bày ý tưởng của nhóm trước lớp.  - GV đưa ra nhận xét, tổng hợp và bổ sung ý kiến của HS.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tuyên dương những nhóm có biện pháp khả thi. | Gợi ý:  - Giáo dục cộng đồng về tầm quan trọng của rừng.  - Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền bảo vệ rừng trong và ngoài trường học.  - Tạo dựng các chương trình học tập trải nghiệm trực tiếp tại rừng. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**

giúp học sinh nắm vững các kiến thức cơ bản về các biện pháp bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng và có khả năng đề xuất các biện pháp cụ thể.

b.**Nội dung:**

– GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức của bài học kết hợp với kinh nghiệm của bản thân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm và hoàn thành bảng 8.1/41. Cụ thể:

**Câu 1: Biện pháp nào sau đây không phải là biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng?**

A. Khai thác có kế hoạch

B. Sử dụng máy bay không người lái giám sát

**C**. Đốt rừng làm nương rẫy

D. Trồng rừng đầu nguồn

**Câu 2: Luật Lâm nghiệp Việt Nam nhấn mạnh điều gì trong việc bảo vệ tài nguyên rừng?**

A. Khai thác tài nguyên tối đa

B. Tăng cường sản xuất nông nghiệp

C. Bảo vệ và phát triển rừng bền vững

D. Khai thác dầu mỏ trong rừng

**Câu 3: Khai thác rừng bền vững là gì?**

A. Khai thác tối đa để tăng lợi nhuận

B. Khai thác mà không quan tâm đến môi trường

C. Khai thác có kế hoạch và bảo tồn đa dạng sinh học

D. Khai thác mà không trồng lại cây

**Câu 4: Tại sao việc trồng rừng đầu nguồn là cần thiết?**

A. Để tăng thu nhập cho người dân

B. Để bảo vệ nguồn nước và chống xói mòn

C. Để mở rộng diện tích canh tác

D. Để khai thác gỗ hiệu quả hơn

**Câu 5: Biện pháp nào sau đây giúp nâng cao ý thức bảo vệ rừng?**

A. Tuyên truyền giáo dục cộng đồng

B. Khai thác rừng không kiểm soát

C. Tăng cường sử dụng gỗ tự nhiên

D. Xây dựng nhiều nhà máy chế biến gỗ

**Câu 6: Đâu là phương pháp khai thác trắng?**

A. Chặt những cây có lợi cho người khai thác

B. Chặt toàn bộ cây rừng ở 1 khu vực nhất định ở nhiều mùa khai thác

C. Chặt toàn bộ cây rừng ở 1 khu vực nhất định ở 1 mùa khai thác(dưới 1 năm)

D. Chặt những cây to, để lại cây nhỏ, không hạn chế số lần khai thác

**Câu 7: Phương pháp khai thác tài nguyên rừng nào mà rừng tự phục hồi nhờ sự tái sinh tự nhiên của cây rừng:**

A. Khai thác trắng

B. Khai thác dần, khai thác trắng

C. Khai thác chọn, khai thác trắng

D. Khai thác dần, khai thác chọn

**Câu 8: Phát biểu nào sau đây không đúng về đặc điểm khai thác chọn ?**

A. Không có thời gian tái sinh rừng rõ ràng

B. Rừng vẫn duy trì cấu trúc nhiều tầng.

C. Đất rừng không bị phơi trống nên hạn chế xói mòn đất

D. Hoàn cảnh rừng bị thay đổi rõ rệt, tán rừng bị phá vỡ cấu trúc

**Câu 9: Phương pháp khai thác rừng nào không áp dụng nơi dộ dốc cao, mưa nhiều**

A. Khai thác chọn B. Khai thác dần

C. Khai thác trắng  D. Khai thác dần, khai thác chọn

**c. Sản phẩm:** HS trình bày được các đáp án đúng và chuẩn kiến thức của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

GV yêu cầu HS thực hiện các yêu cầu của giáo viên (trong phần nội dung) trong vòng 10 phút.

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS vận dụng kiến thức đã học, hiểu biết thực tế về phương thức khai thác rừng để hoàn thành bảng 8.1.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV thu Phiếu bài tập và mời đại diện 1 – 2 HS đọc đáp án:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Các phương thức khai thác rừng | Một số đặc điểm cơ bản | | |
| Số lần khai thác | Khoảng thời gian khai thác | Hoàn cảnh rừng thay đổi sau khai thác |
| Khai thác trắng | Một lần | Một mùa khai thác (dưới 1 năm) | Bị biến đổi sâu sắc, tán rừng bị mất, đất rừng bị phơi trốn hoàn toàn |
| Khai thác dần | 3- 4 lần | Nhiều mùa khai thác | Mặt đất rừng luôn có cây che phủ và được bảo vệ |
| Khai thác chọn | Không hạn chế thời gian, số lần khai thác | Khi cây thành thục đã đạt đến kích cỡ nhất định | Đất rừng không bị phơi trống, tiểu hoàn cảnh rừng ít bị xáo trộn |

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu đáp án khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chốt đáp án.

- GV chuyển sang nội dung mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS vận dụng kiến thức vào thực tiễn để đề xuất phương thức khai thác rừng phù hợp ở các điều kiện khác nhau.

**b. Nội dung:**

GV hướng dẫn HS về nhà đọc bài báo và trả lời câu hỏi: Bài báo đã đề cập đến biện pháp nào để nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng của người dân? Với sự hiểu biết của mình, em sẽ tham gia biện pháp nào? Tại sao?

<https://baodongnai.com.vn/phapluat/202206/nang-cao-nhan-thuc-cua-nguoi-dan-trong-bao-ve-rung-3120070/>

**c. Sản phẩm:**

- HS hoàn thiện và nộp lại sản phẩm cho GV vào buổi học kế tiếp.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân: đọc bài báo và trả lời câu hỏi: Bài báo đã đề cập đến biện pháp nào để nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng của người dân? Với sự hiểu biết của mình, em sẽ tham gia biện pháp nào? Tại sao?

<https://baodongnai.com.vn/phapluat/202206/nang-cao-nhan-thuc-cua-nguoi-dan-trong-bao-ve-rung-3120070/>

Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học và liên hệ thực tế để trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

HS báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV nhận xét, đánh giá và kết thúc tiết học

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn lại kiến thức đã học: Bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng.

- Hoàn thành bài tập phần Vận dụng.

- Đọc và tìm hiểu trước bài *Ôn tập Chủ đề 3 – Bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng bền vững.*

## 1. CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN

### 1.1 Biết

**Câu 1. Có các nhận định sau đây về biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng**

(1) Nâng cao ý thức bảo vệ rừng

(2) Trồng cây

(3) Ngăn chặn các hành vi làm hàng rào bảo vệ tài nguyên rừng

(4) Phòng cháy, chữa cháy rừng

(5) Xây dựng và bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên

(6) Chính sách và luật bảo vệ, phát triển rừng

**Các nhận định đúng là:**

**A.** (1), (2), (3), (4), (5), (6)

**B.** (1), (3), (4), (5), (6)

**C.** (1), (2), (4), (5), (6)

**D.** (1), (2), (3), (5), (6)

**Câu 2. Bảo vệ tài nguyên rừng cần tập trung vào một số hoạt động chính sau:**

(1) Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng.

(2) Mở rộng diện tích trồng cỏ trong chăn nuôi

(3) Duy trì và củng cố hệ thống các khu bảo tồn thiên nhiên.

(4) Tổ chức tuyên truyền về vai trò, giá trị của rừng

(5) Ngặn chặn các hành vi làm suy thoái tài nguyên rừng.

**A.** (1), (2), (3), (4), (5)

**B.** (2), (3), (4), (5)

**C.** (1), (3), (4), (5)

**D.** (1), (2), (4), (5)

**Câu 3. Xây dựng các bản tin, biển tuyên truyền về lợi ích của rừng, ý nghĩa của bảo vệ rừng ở nơi công cộng, hành lang đường đi là biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng nào ?**

**A.** Nâng cao ý thức bảo vệ rừng.

**B.** Ngặn chặn các hành vi làm suy thoái tài nguyên rừng.

**C.** Xây dựng và bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên.

**D.** Chính sách và luật bảo vệ, phát triển rừng.

**Câu 4. Đâu là biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng**

**A.** Trồng cây xanh ở khu vực đô thị

**B.** Đốt nương làm rẫy

**C.** Chăn thả gia súc

**D.** Chặt phá rừng, mua bán và vận chuyển lâm sản trái phép

**Câu 5. Đâu là việc làm ngăn chặn các hành vi làm suy thoái tài nguyên rừng:**

**A.** Phòng trừ sinh vật gây hại rừng

**B.** Sống du canh, du cư

**C.** Khai thác tài nguyên khoáng sản trong rừng trái phép

**D.** Buôn bán động vật quý hiếm

**Câu 6. Một trong những đặc điểm của phương thức khai thác trắng là:**

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực nhất định trong một mùa khai thác (dưới 1 năm).

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực nhất định (khoảnh chặt), quá trình chặt được thực hiện trong nhiều mùa khai thác (từ 3 đến 4 mùa) với thời gian khai thác kéo dài.

**C.** Chặt các cây đã thành thục, giữ lại những cây còn non, cây có phẩm chất tốt và sức sống mạnh; không hạn chế thời gian, số lần khai thác

**D.** Chặt ngẫu nhiên cây người khai thác yêu thích.

**Câu 7. Một trong những đặc điểm của phương thức khai thác dần là:**

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực nhất định trong một mùa khai thác (dưới 1 năm).

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực nhất định (khoảnh chặt), quá trình chặt được thực hiện trong nhiều mùa khai thác (từ 3 đến 4 mùa) với thời gian khai thác kéo dài.

**C.** Chặt các cây đã thành thục, giữ lại những cây còn non, cây có phẩm chất tốt và sức sống mạnh; không hạn chế thời gian, số lần khai thác

**D.** Chặt ngẫu nhiên cây người khai thác yêu thích.

**Câu 8. Một trong những đặc điểm của phương thức khai thác chọn là:**

**A.** Chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực nhất định trong một mùa khai thác (dưới 1 năm).

**B.** Chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực nhất định (khoảnh chặt), quá trình chặt được thực hiện trong nhiều mùa khai thác (từ 3 đến 4 mùa) với thời gian khai thác kéo dài.

**C.** Chặt các cây đã thành thục, giữ lại những cây còn non, cây có phẩm chất tốt và sức sống mạnh; không hạn chế thời gian, số lần khai thác

**D.** Chặt ngẫu nhiên cây người khai thác yêu thích.

**Câu 9.** **Khoảng thời gian chặt hạ cho khai thác dần kéo dài bao lâu?**

A. Trong 1 cấp tuổi cây (5- 10 năm).

B. Không giới hạn thời gian.

C. Dưới 1 năm.

D. Dưới 6 tháng.

**Câu 10.** **Khoảng thời gian chặt hạ cho khai thác chọn kéo dài bao lâu?**

A. Trong 1 cấp tuổi cây (5- 10 năm).

B. Không giới hạn thời gian.

C. Dưới 1 năm.

D. 3- 4 năm.

**Câu 11**. **Một trong những đặc điểm của khai thác dần là:**

A. Mặt đất rừng luôn có cây che phủ và được bảo vệ có hiệu quả hơn so với chặt trắng.

B. Mặt đất rừng bị phơi trống hoàn toàn sau khai hác .

C. Không có thời kì tái sinh rừng rõ ràng.

D. Rừng duy trì được cấu trúc nhiều tầng, hoàn cảnh rừng ít bị xáo trộn sau khai thác.

**Câu 12**. **Một trong những đặc điểm của phương thức khai thác trắng là:**

A. Quá trình tái sinh rừng được tiến hành song song với quá trình chặt.

B. Mặt đất rừng luôn có cây che phủ.

C. Hoàn cảnh rừng sau khai thác thay đổi mạnh, đất rừng bị phơi trống hoàn toàn.

D. Rừng duy trì được cấu trúc nhiều tầng sau khai thác trắng.

### 1.2 Thông hiểu

**Câu 1. Một trong những biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng là:**

**A.** Hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến quản lí, bảo vệ và phát triển rừng.

**B.** Tăng cường tiêu thụ các sản phẩm có nguồn gốc từ rừng.

**C.** Thu hẹp diện tích các khu bảo tồn thiên nhiên để xây dựng các khu nghĩ dưỡng.

**D.** Chăn thả gia súc tự do trong hệ sinh thái rừng đặc dụng.

**Câu 2. Có các nhận định sau đây về nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng**

(1) Khai thác gỗ

(2) Trồng rừng trên những khu vực đất trống, đồi trọc

(3) Chăn thả gia súc

(4) Phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản

(5) Cháy rừng

(6) Giao đất, giao rừng cho chủ rừng

Các nhận định đúng là:

**A.** (1), (3), (4), (5)

**B.** (3), (4), (5)

**C.** (1), (3), (4), (5)

**D.** (1), (2), (4), (5)

Câu 3. Nội dung nào sau đây không thuộc nhiệm vụ của khai thác tài nguyên rừng bền vừng?

**A.** Nâng cao khả năng chống xói mòn của rừng.

**B.** Đảm bảo thực hiện các biện pháp tái sinh rừng và trồng lại rùng sau khai thác.

**C.** Tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật đối với khai thác các loài động. đực vật rừng quý, hiếm

**D.** Áp dụng kỹ thuật khai thác phù hợp nhằm hạn chế tác động xấu tới môi trường rừng và đa dạng sinh học, duy trì được chức năng phòng hộ của rừng.

Câu 4. Vì sao cần quan tâm nâng cao ý thức về bảo vệ rừng cho đồng bào dân tộc thiểu số sống gần rừng ?

**A.** Có truyền thống sống phụ thuộc vào rừng: thức ăn, nước uống, thuốc men, xây dựng...

**B.** Đa số đồng bào dân tộc thiểu số sống gần rừng có ý thức cao về bảo vệ rừng

**C.** Họ biết cách phòng cháy chữa cháy hiệu quả.

**D.** Họ có khả năng bảo vệ động vật quý hiếm hiệu quả cao

Câu 5. Phương thức khai thác tài nguyên rừng nào rừng tự phục hồi nhờ sự tái sinh tự nhiên của cây rừng.?

**A.** Khai thác trắng

**B.** Khai thác dần, Khai thác chọn

**C.** Khai thác trắng, Khai thác dần

**D.** Khai thác trắng, Khai thác chọn

Câu 6. Phương thức khai thác tài nguyên rừng nào rừng cần phải tiến hành trồng rừng.?

**A.** Khai thác trắng

**B.** Khai thác dần, Khai thác chọn

**C.** Khai thác trắng, Khai thác dần

**D.** Khai thác trắng, Khai thác chọn

Câu 7. Phát biểu nào sau đây **không** đúng khi nói về đặc điểm khai thác chọn ?

**A.** Không có thời kì tái sinh rừng rõ ràng.

**B.** Do chỉ chặt đi những cây thành thục đã đạt tới một kích cỡ nhất định nên rừng duy trì được cấu trúc nhiều tầng.

**C.** Hoàn cảnh rừng sau khai thác bị biến đổi rõ rệt, tán rừng bị phá vỡ cấu trúc

**D.** Đất rừng không bị phơi trống nên hạn chế được xói mòn đất, tiểu hoàn cảnh rừng ít bị xáo trộn.

Câu 8. Phát biểu nào sau đây **không** đúng khi nói về đặc điểm khai thác dần ?

**A.** Những cây rừng thành thục được khai thác nhiều lần ( 3 đến 4 lần ) trong giới hạn thời gian một cấp tuổi.

**B.** Mặt đất rừng luôn có cây che phủ và được bảo vệ có hiệu quả hơn so với chặt trắng.

**C.** Quá trình tái sinh rừng được tiến hành song song với quá trình khai thác

**D.** Không có thời kì tái sinh rừng rõ ràng

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây **không** thuộc biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng cho người dân?

A. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng cho người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

B. lồng ghép tuyên truyền các quy định về bảo vệ rừng trong các buổi họp thôn bản, các lễ hôi truyền thống.

C. khuyến khích người dân sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ.

D. xây dựng các bảng tin, biển tuyên truyền về lợi ích của rừng, ý nghĩa của bảo vệ rừng ở nơi công cộng.

**Câu 10. Một trong những đặc điểm của phương thức khai thác chọn là:**

A. Hoàn cảnh rừng sau khai thác bị biến đổi rõ rệt, tán rừng bị phá vỡ cấu trúc.

B. Thời kì tái sinh rừng rõ ràng.

c. Đất rừng bị phơi trống hoàn toàn sau khai thác.

D. Đất rừng không bị phơi trống sau khai thác nên hạn chế được xói mòn đất, hoàn cảnh rừng ít bị xáo trộn.

**Câu 11.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng khi nói về đặc điểm của khai thác trắng?

A. Tái sinh rừng được tiến hành sau khi khai thác xong, thời kì tái sinh rõ ràng.

B. Nơi có độ dốc lớn, lượng mưa cao dễ xảy ra xói mòn nếu tái sinh không thành công.

C. Mặt đất rừng luôn có cây che phủ.

D. Đất rừng bị phơi trống hoàn toàn sau khai thác.

### 1.3 Vận dụng

Câu 1. Nội dung nào sau đây **không** thuộc biện pháp bảo vệ tài nguyên rừng ?

A. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng

B. Mở rộng trồng cây ăn quả trên đất rừng.

C. Duy trì hệ thống các khu bảo tồn thiên nhiên.

D. Tăng cường lực lượng tuần tra, bảo vệ rừng.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** thuộc biện pháp nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên rừng**?**

**A.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về bảo vệ rừng cho người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng

**B.** Lồng ghép tuyên truyền các quy định về bảo vệ rừng trong các buổi họp thôn, Min, các lễ hội truyền thống

**C.** Khuyến khích người dân sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ.

**D.** Khuyến khích người dân sử dụng các sản phẩm có nguồn gốc từ gỗ.

Câu 3. Phương pháp khai thác tài nguyên rừng nào không áp dụng nơi có độ dốc cao, mưa nhiều?

**A.** Khai thác trắng

**B.** Khai thác dần, Khai thác chọn

**C.** Khai thác trắng, Khai thác dần

**D.** Khai thác trắng, Khai thác chọn

**Câu 4.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng khi nói về các phương thức khai thác rừng?

A. Khai thác trắng là tiến hành chặt toàn bộ những cây rừng đã đến tuổi thành thục trên một khoảnh chặt trong một mùa chặt, thường là dưới một năm.

B. Khai thác trắng là tiến hành chặt từng cây hoặc đám cây thành thục.

C. Khai thác dần là tiến hành chặt toàn bộ những cây rừng đã đến tuổi thành thục trên khoảnh chặt, quá trình chặt được tiến hành làm nhiều lần.

D. Khai thác chọn là phương thức tiến hành chặt từng cây hoặc đám cây thành thục

## 2. CÂU HỎI ĐÚNG - SAI

**Câu 1. Học sinh lớp 12V tham quan rừng phòng hộ Sơn Động (Bắc Giang). Từng nhóm học sinh đưa ra quan điểm như sau:**

**A.** Không được khai thác trắng vì dễ gây xói mòn, thoái hóa đất, lũ quét, sạt lỡ đất...

**B.** Khai thác bằng phương pháp khai thác chọn với điều kiện duy trì được khả năng phòng hộ của rừng sau khai thác

**C.** Khai thác bằng phương pháp khai thác chọn tất cả những cây gỗ lớn chỉ để lại cây bụi và cây gỗ nhỏ.

**D.** Khai thác trắng.

#### \* Hướng dẫn giải

***(Ví dụ)***

**A.** Đúng.

**B.** Đúng.

**C.** Sai.

**D.** Sai

**Câu 2. Trong buổi học tập, các nhóm học sinh thảo luận về phương pháp khai thác và bảo vệ rừng như sau.**

**A.** Khai thác trắng sau khi khai thác hoàn cảnh rừng thay đổi hoàn toàn, đất rừng bị phơi trống, cần tái sinh nhân tạo.

**B.** Khai thác chọn không có thời kì tái sinh rõ ràng.

**C.** Khai thác dần mặt đất rừng luôn có cây bị che phủ và được bảo vệ có hiệu quả hơn so với chặt trắng.

**D.** Khai thác chọn và khai thác rừng thường được áp dụng với cây rừng trồng thuần đều tuổi.

#### \* Hướng dẫn giải

***(Ví dụ)***

**A.** Đúng.

**B.** Đúng

**C.** Đúng.

**D.** Sai.

**Câu 3:** **Trong buổi hoạt động ngoại khóa của một nhóm học sinh tại Vườn quốc gia Ba Vì, cán bộ quản lí cho nhóm HS thảo luận về chủ đề: " nhiệm vụ khai thác tài nguyên rừng bền vững". Nhóm HS đã nêu những quan điểm sau:**

A. Tất cả các cây rừng thành thục đều khai thác.

B. Khi khai thác cần thực hiện theo qui định của pháp luật về bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng, bảo vệ môi trường và bảo tồn sinh học.

C. Chỉ được khai thác động vật rừng.

D. Cần tuân thủ nghiêm, ngặt quy định của pghaps luật đối với việc khai thác các loài động, thực vật rừng quý hiếm và các loài được ưu tiên bảo vệ.

**\* Hướng dẫn giải**

A. Sai

B. Đúng

C. Sai

D. Đúng.

**Câu 4: Một nhóm học sinh trao đổi về các biện pháp phục hồi lại rừng sau khai thác. một số ý kiến được đưa ra như sau:**

A. Áp dụng tái sinh nhân tạo sau khai thác trắng

B. Áp dụng tái sinh tự nhiên sau khai thác trắng

C. Áp dụng tái sinh tự nhiên sau khai thác chọn

D. Đối với khai thác dần, chỉ có thể sử dụng tái sinh nhân tạo

**\* Hướng dẫn giải**

A. Đúng

B. Sai

C. Đúng

D. Sai.

**Câu 5: Một nhóm học sinh trao đổi về các biện pháp để phục hồi lại rừng sau khai thác. Một số ý kiến được đưa ra như sau:**

A. Áp dụng tái sinh nhân tạo sau khai thác trắng

B. Áp dụng tái sinh tự nhiên sau khai thác trắng

C. Áp dụng tái sinh tự nhiên sau khai thác chọn

D. Đối với khai thác dần chỉ có thể sử dụng tái sinh nhân tạo.

**\* Hướng dẫn giải**

A. Đúng

B. Sai

C. Đúng

D. Sai.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com